

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2018/HS-ST
Ngày: 28-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Tín.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Quang Chinh.
2. Ông Vũ Công Đạt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên tòa:
Ông Lê Quý Tĩnh- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2018/HS-ST, ngày 07 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2018/QĐXXST – HS, ngày 13 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Bá C, sinh năm 1972, tại: tỉnh Bình Định; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố a, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 2/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn T, sinh năm 1925 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1927; có vợ (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2000; Tiền án: Bị cáo có 02 tiền án, tại Bản án số 334/HSST, ngày 28/9/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 8 năm tù về tội: “Cướp tài sản”, 05 năm tù, về tội: “Trộm cắp tài sản”, tổng hình phạt là 13 năm tù, ngày 12/7/2013, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù. Tại bản án 249/2015/HSPT, ngày 17/6/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt bị cáo 03 tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản”, ngày 12/12/2016 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa tích; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại: Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

+ Ông Nguyễn Trọng T, sinh năm 1960. Địa chỉ: Thôn K, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

+ Ông Y N Niê, sinh năm 1974. Địa chỉ: Buôn G, xã C, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1976. Địa chỉ: Tổ dân phố B, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

- *Những người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Văn T.

Địa chỉ: Thôn 12, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

+ Anh Phan Thanh N

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

- Người phiên dịch tiếng Êđê: Ông Y M Niê. Địa chỉ: Buôn E, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Bá C đã thực hiện hành vi phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tại các địa bàn huyện K và thị xã B, tỉnh Đắk Lắk như sau:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 08 giờ ngày 27/4/2018, Nguyễn Bá C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47C1-198.57, nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, màu sơn xanh đen, đi trên đường Hồ Chí Minh, khi đi đến thôn K, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk thì C phát hiện chiếc máy mức của anh Nguyễn Trọng T đang đậu ở bãi đất trống sau nhà anh T, không có người trông coi, C đi đến chỗ máy mức của anh T xem có tài sản gì không để lấy trộm. C lấy mỏ lết của anh T để ở dưới máy mức dùng phá ổ khóa thùng để bình ắc quy của máy mức nhưng không được, tiếp đó C lấy thanh sắt phá ổ khóa thùng để bình ắc quy, sau khi mở được C lấy hai bình ắc quy ra ngoài bỏ vào trong bao. Sau đó C điều khiển xe chở hai bình ắc quy chạy về hướng xã P, huyện K để tìm nơi tiêu thụ, khi C vừa chạy xe đi ra khỏi chỗ máy mức thì bị anh T phát hiện và chạy xe mô tô đi theo phía sau C. Khi chạy đến khu vực xã P thì anh T ép xe của C vào lề đường, làm cho xe của C bị ngã, nên C đã bỏ lại chiếc xe mô tô cùng với bao xác rắn đựng hai bình ắc quy, rồi C chạy bộ trốn thoát.

- Vụ thứ hai: Vào khoảng 08 giờ ngày 03/5/2018, C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47K4-5048 đi từ thị xã B về hướng về thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Khi đi C mang theo 01 kim bằng kim loại và 01 xẻ beng bằng kim loại bỏ trong bao màu xanh, với mục đích trên đường đi, nếu thấy nhà dân nào sơ hở thì đột nhập vào lấy trộm tài sản. Khi C đi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn 9, xã C, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, C phát hiện chòi rẫy của anh Nguyễn Thanh H, khóa cửa ngoài, không có người trông coi. Sau đó C dừng xe trước sân chòi, rồi dùng mỏ lết bẻ khóa cửa, sau khi mở được cửa thì C đột nhập vào bên trong chòi lấy trộm 03 chiếc puly bằng kim loại, dùng để kéo dây còroa bơm nước, C bỏ 03 puly vào trong bao màu xanh. Cùng lúc này có anh Nguyễn Văn T và anh Phan Thanh N (là những người làm

thuê cho anh H) phát hiện C, nên anh T và anh N chạy vào không chế và bắt giữ C lại cùng vật chứng, nhưng C vùng thoát ra được và bỏ chạy. Trên đường bỏ chạy đi qua rẫy của ông Huỳnh Ngọc S, tại thôn 9, xã C, thì C phát hiện chiếc xe cub 50, màu sơn xanh của anh Y N Niê (là người làm thuê cho ông S), đang dựng trước sân chòi rẫy, không có ổ khóa điện và không có người trông coi. C lấy trộm chiếc xe của anh Y N Niê, rồi điều khiển xe chạy vào khu vực trạm Y tế của Trung đoàn 95 bỏ chiếc xe lại rồi bỏ trốn.

Vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ gồm: 02 bình ắc quy điện hiệu ENI MAC kích thước 20x50x20cm; 01 cây sắt đường kính 02 cm, dài 46cm, 01 đầu dẹp, 01 đầu cong; 01 mỏ lết dài 30cm; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, số máy 5C6H180805, số khung RLCS5C6H0FY180800, biển kiểm soát 47C1-198.57; 01 puly bằng kim loại, đường kính 25cm; 02 puly bằng kim loại, đường kính 28cm; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số máy C50E3010497, số khung C5003010627, biển kiểm soát 47FC-8708; 01 xe mô tô nhãn hiệu FASHION, số máy ZS152FMH00007491, số khung BCH023TL007491, biển kiểm soát 47K4-5048; 01 mỏ lết bằng kim loại kích thước 30cmx7.5cm; 01 kìm bằng kim loại, dài 25cm, cán bọc cao su màu xanh và 01 xẻ beng bằng kim loại dài 65cm, kích thước đầu tròn là 1,5cm, kích thước đầu dẹp 0,7cm; 01 bao tải xanh, kích thước 56x105cm, 01 áo khoác màu xám đen, 01 áo thun ngắn tay màu xanh, 01 đôi giày vải màu đen, 01 mũ bảo hiểm màu đen, 01 mũ lưỡi trai và 01 khẩu trang bằng vải màu đỏ.

Tại biên bản và kết luận định giá tài sản ngày 08 tháng 5 năm 2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện K, kết luận: 02 bình ắc quy điện hiệu ENI MAC kích thước 20x50x20cm, trị giá 5.800.000 đồng (*Năm triệu tám trăm ngàn đồng*).

Tại biên bản và kết luận định giá tài sản ngày 08 tháng 5 năm 2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân thị xã B, kết luận: xe mô tô biển kiểm soát 47FC-8708, nhãn hiệu HONDA C50, số máy C50E3010497, số khung C5003010627, trị giá 1.000.000 đồng; 01 puly bằng kim loại, đường kính 25cm, trị giá 252.000 đồng; 02 puly bằng kim loại, đường kính 28cm, trị giá 585.000 đồng. Tổng giá trị các tài sản là 1.837.000 (*Một triệu tám trăm ba mươi bảy ngàn đồng chẵn*).

Tại bản Cáo trạng số 25/KSĐT-HS, ngày 07 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố bị cáo Nguyễn Bá C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk phân tích, chứng minh các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá C

phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá C từ 04 đến 06 tháng tù.

* Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Búk đã trả lại: 02 bình ắc quy điện hiệu ENI MAC; 01 cây sắt; 01 mô lét cho ông Nguyễn Trọng T; trả lại 03 puly bằng kim loại cho anh Nguyễn Thanh H; trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47FC-8708 cho anh Y N Niê là các chủ sở hữu hợp pháp.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 xe mô tô biển kiểm soát 47C1-198.57, số máy 5C6H180805, số khung RLCS5C6H0FY180800, nhãn hiệu SIRIUS (YAMAHA) và chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47K4-5048, nhãn hiệu FASHION, số máy ZS152FMH00007491, số khung BCH023TL007491, đây là các chiếc xe bị cáo Nguyễn Bá C sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Tịch thu tiêu hủy các công cụ bị cáo C sử dụng vào việc phạm tội gồm: 01 mô lét bằng kim loại kích thước 30cmx7.5cm; 01 kìm bằng kim loại, dài 25cm, cán bọc cao su màu xanh và 01 xẻ beng bằng kim loại dài 65cm, kích thước đầu tròn là 1,5cm, kích thước đầu dẹp 0,7cm; 01 bao tải xanh, kích thước 56x105cm, còn đối với 01 áo khoác màu xám đen, 01 áo thun ngắn tay màu xanh, 01 đôi giày vải màu đen, 01 mũ bảo hiểm màu đen, 01 mũ lưỡi trai và 01 khẩu trang bằng vải màu đỏ, bị can không có yêu cầu trả lại, vì không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự, chấp nhận việc bị cáo Nguyễn Bá C đã tự nguyện bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Trọng T số tiền 6.500.000 đồng, được anh T viết đơn bãi nại và không yêu cầu bồi thường gì nữa.

Đối với các bị hại anh Nguyễn Thanh H và anh Y N Niê không yêu cầu bị cáo Nguyễn Bá C bồi thường về trách nhiệm dân sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập để giải quyết.

Trong quá trình điều tra anh Nguyễn Văn T khai bị cáo Nguyễn Bá C ngoài việc lấy trộm 03 chiếc Puly thì còn lấy trộm số tiền 5.700.000 đồng của anh để trong bao lô. Tuy nhiên, anh T lại khai không xác định được số tiền 5.700.000 bị mất vào thời gian nào, nên không chứng minh được bị cáo Nguyễn Bá C đã trộm số tiền 5.700.000 đồng của anh Nguyễn Văn T, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập để giải quyết là có căn cứ.

Tại phiên tòa bị cáo không có tranh luận gì, nhất trí với nội dung bản cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Nguyễn Bá C xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận vào ngày 27 tháng 4 năm 2018, tại thôn K, xã C, huyện K và ngày 03 tháng 5 năm 2018, tại thôn 9, xã C, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp của ông Nguyễn Trọng T 02 bình ắc quy điện hiệu ENI MAC trị giá: 5.800.000 đồng; trộm cắp của anh Nguyễn Thanh H 01 puly đường kính 25cm, trị giá 252.00 đồng; 02 puly đường kính 28cm, trị giá 585.000 đồng; trộm của anh Y N Niê 01 xe máy biển kiểm soát 47FC-8708 trị giá 1.000.000 đồng. Tổng giá trị các tài sản bị cáo chiếm đoạt là 7.637.000đ (*bảy triệu sáu trăm ba mươi bảy ngàn đồng*). Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Bá C phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

[3] Đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy:

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cũng như hậu quả xảy ra thấy rằng: bị cáo có đủ nhận thức để biết rằng mọi tài sản hợp pháp của người khác đều được pháp luật bảo vệ, mọi hình thức xâm phạm trái pháp luật đều bị trừng trị thích đáng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, làm ảnh hưởng đến sinh hoạt bình thường của bị hại và gây hoang mang trong xã hội. Bị cáo đã có 02 tiền án về các tội “Cướp tài sản” và “Trộm cắp tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong nhưng chưa được xóa án tích, bị cáo không

lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện việc coi thường pháp luật, vì vậy cần áp dụng hình phạt tương xứng, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo một thời gian nhất định thì mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời phát huy tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trước khi phạm tội bị cáo là người có 02 tiền án, tại Bản án số 334/HSST, ngày 28/9/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 8 năm tù về tội: “Cướp tài sản”, 05 năm tù, về tội: “Trộm cắp tài sản”. Tổng hình phạt là 13 năm tù, ngày 12/7/2013, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù; Tại bản án 249/2015/HSPT, ngày 17/6/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt bị cáo 03 tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản”, ngày 12/12/2016 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa tích, thời gian từ tháng 4 đến tháng 5 năm 2018 bị cáo tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản, tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là trị giá 7.637.000đ là phạm tội mới thuộc trường hợp “ Tái phạm” nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn (tổng giá trị tài sản chiếm đoạt 7.637.000đ và tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho các người bị hại), sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại ông Nguyễn Trọng T và được ông T làm đơn bãi nại, mặt khác bị cáo có thời gian dài phục vụ trong quân đội, gia đình bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn, bị cáo phải nuôi bố mẹ già trên 90 tuổi, bản thân bị cáo bị thương tích do bị bỏng là 73%. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[6] Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; các khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô biển kiểm soát 47C1-198.57, số máy 5C6H180805, số khung RLCS5C6H0FY180800, nhãn hiệu SIRIUS (YAMAHA) và 01 xe mô tô biển kiểm soát 47K4-5048, nhãn hiệu FASHION, số máy ZS152FMH00007491, số khung BCH023TL007491, vì đây là các vật chứng bị cáo Nguyễn Bá C sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản.

- Tịch thu tiêu hủy 01 mẩu bằng kim loại kích thước 30cm x 7.5cm; 01 mảnh kim loại, dài 25cm, cán bọc cao su màu xanh; 01 xẻ beng bằng kim loại dài 65cm, kích thước đầu tròn là 1,5cm, kích thước đầu dẹp 0,7cm; 01 bao tải xanh, kích thước 56x105cm (đây là các công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội); 01 áo khoác màu xám đen; 01 áo thun ngắn tay màu xanh; 01 đôi giày vải màu đen; 01

mũ bảo hiểm màu đen; 01 mũ lưỡi trai và 01 khẩu trang bằng vải màu đỏ (là tài sản hợp pháp của bị cáo nhưng bị cáo không yêu cầu trả lại và không còn giá trị sử dụng).

(Các vật chứng trên có đặc điểm như trong biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 17/9/2018 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Buk).

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Buk đã trả lại 02 bình ắc quy điện hiệu ENI MAC; 01 cây sắt; 01 mỏ lết cho ông Nguyễn Trọng T; trả lại 03 puly bằng kim loại cho anh Nguyễn Thanh H; trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47FC-8708 cho anh Y N Niê là các chủ sở hữu hợp pháp.

(Các vật chứng trên có đặc điểm như trong biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu, đề các ngày 19/6 và 04/7/2018 của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Buk).

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, 585 và 589 của Bộ luật dân sự:

- Chấp nhận việc bị cáo Nguyễn Bá C và người bị hại ông Nguyễn Trọng T đã tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc bồi thường trách nhiệm dân sự số tiền 6.500.000đ (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng), được ông T làm đơn bãi nại và không yêu cầu gì thêm. Đối với các bị hại anh Nguyễn Thanh H và anh Y N Niê trong quá trình điều tra không yêu cầu bị cáo Nguyễn Bá C bồi thường về trách nhiệm dân sự, nên không đề cập để giải quyết.

Trong quá trình điều tra anh Nguyễn Văn T khai bị cáo Nguyễn Bá C ngoài việc lấy trộm 03 chiếc Puly thì còn lấy trộm số tiền 5.700.000 đồng của anh để trong ba lô. Tuy nhiên, anh T lại khai không xác định được số tiền 5.700.000 bị mất vào thời gian nào, nên không chứng minh được bị cáo Nguyễn Bá C đã trộm số tiền 5.700.000 đồng của anh Nguyễn Văn T, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập để giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Bá C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bá C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bá C 04 (bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; các khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô biển kiểm soát 47C1-198.57, số máy 5C6H180805, số khung RLCS5C6H0FY180800, nhãn hiệu SIRIUS (YAMAHA) và 01 xe mô tô biển kiểm soát 47K4-5048, nhãn hiệu FASHION, số máy ZS152FMH00007491, số khung BCH023TL007491, vì đây là các vật chứng bị cáo Nguyễn Bá C sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 mỏ lết bằng kim loại kích thước 30cm x 7.5cm; 01 kìm bằng kim loại, dài 25cm, cán bọc cao su màu xanh; 01 xẻ beng bằng kim loại dài 65cm, kích thước đầu tròn là 1,5cm, kích thước đầu dẹp 0,7cm; 01 bao tải xanh, kích thước 56x105cm (đây là các công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội); 01 áo khoác màu xám đen; 01 áo thun ngắn tay màu xanh; 01 đôi giày vải màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 mũ lưỡi trai và 01 khẩu trang bằng vải màu đỏ (là tài sản hợp pháp của bị cáo nhưng bị cáo không yêu cầu trả lại và không còn giá trị sử dụng).

(Các vật chứng trên có đặc điểm như trong biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 17/ 9/2018 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Buk).

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Buk đã trả lại 02 bình ắc quy điện hiệu ENI MAC; 01 cây sắt; 01 mỏ lết cho ông Nguyễn Trọng T; trả lại 03 pully bằng kim loại cho anh Nguyễn Thanh H; trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47FC-8708 cho anh Y N Niê là các chủ sở hữu hợp pháp.

(Các vật chứng trên có đặc điểm như trong các biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu, đề các ngày 19/6 và 04/7/2018 của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Buk).

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Các Điều 584, 585 và 589 của Bộ luật dân sự:

- Chấp nhận việc bị cáo Nguyễn Bá C và người bị hại ông Nguyễn Trọng T đã tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc bồi thường trách nhiệm dân sự số tiền 6.500.000đ (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng). Đối với các bị hại anh Nguyễn Thanh H và anh Y N Niê trong quá trình điều tra không yêu cầu bị cáo Nguyễn Bá C bồi thường về trách nhiệm dân sự, nên không đề cập để giải quyết.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Bá C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện Krông Búk;
- Công an huyện Krông Búk;
- Chi cục THADS huyện K;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Tín

